

thi hành đúng nội dung của hợp đồng nhập khẩu đã được phê duyệt.

Điều 9. - Việc phê duyệt các hợp đồng nhập máy móc, thiết bị được quy định như sau:

1. Với thiết bị lẻ:

- Nếu trị giá đơn vị máy dưới 100.000 USD hay tổng trị giá hợp đồng dưới 500.000 USD thì do doanh nghiệp nhập khẩu được chỉ định thực hiện tự quyết định về các điều kiện của hợp đồng.

- Nếu trị giá một đơn vị máy từ 100.000 USD hay tổng trị giá hợp đồng từ 500.000 USD trở lên thì do Bộ Thương mại phê duyệt sau khi đã có ý kiến của cơ quan chủ quản (Bộ hay địa phương cấp tỉnh, thành phố).

Thời gian phê duyệt là 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị phê duyệt của doanh nghiệp xin nhập khẩu máy móc, thiết bị. Nếu quá thời gian quy định trên, cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt phải chịu trách nhiệm hậu quả (nếu có) vì sự chậm trễ gây nên.

2. Với thiết bị toàn bộ:

- Nếu trị giá vốn đầu tư của dự án dưới 5 triệu USD do Bộ Thương mại phê duyệt sau khi đã có ý kiến cơ quan chủ quản (Bộ hay địa phương cấp tỉnh, thành phố) và ý kiến của Bộ Tài chính.

- Nếu trị giá vốn đầu tư của dự án từ 5 triệu đến 10 triệu USD do Hội đồng thẩm định Nhà nước phê duyệt.

Thành phần Hội đồng thẩm định Nhà nước bao gồm Bộ trưởng Bộ Thương mại là Chủ tịch, các đại diện của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước là các ủy viên thường trực. Ngoài ra, đối với mỗi công trình, có đại diện của Bộ quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật, cơ quan chủ quản hữu quan và doanh nghiệp được chỉ định thực hiện nhập khẩu.

- Nếu trị giá vốn đầu tư trên 10 triệu USD thì Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thẩm định Nhà nước.

- Thời gian phê duyệt là 30 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị phê duyệt của doanh nghiệp xin nhập khẩu máy móc, thiết bị hoặc tờ trình của Hội đồng thẩm định Nhà nước (đối với trường hợp Thủ tướng Chính phủ phê duyệt). Nếu quá thời gian quy định trên, các cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt phải chịu trách nhiệm hậu quả (nếu có) về sự chậm trễ gây nên.

Điều 10. - Sau khi có phê duyệt của các cơ quan chức năng có thẩm quyền đối với hợp đồng nhập máy móc, thiết bị, Bộ Thương mại có trách nhiệm cấp giấy phép nhập khẩu cho hợp đồng nhập máy móc, thiết bị theo từng chuyển hàng nhập, phù hợp các điều kiện của hợp đồng đã được phê duyệt; không để chậm trễ tiến độ của công trình.

Điều 11. - Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành; các quy định trước đây trái với Quy định này đều không còn hiệu lực thực hiện.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 92 - TTg ngày 13-11-1992 về việc bổ sung thành viên Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 362-HĐBT ngày 6-11-1991 của Hội đồng Bộ trưởng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam;

Căn cứ công văn đề nghị số 628-CV/TUĐTN ngày 28-10-1992 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn đề nghị số 547-UB/VP ngày 26-10-1992 của Ủy ban Quốc gia dân số và kế hoạch hóa gia đình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Bổ sung:

1. Đồng chí Hồ Đức Việt, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làm Phó Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam.

2. Đồng chí Nguyễn Lực, Phó Chủ nhiệm thường trực Ủy ban Quốc gia dân số và kế hoạch hóa gia đình làm thành viên Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam.

Điều 2. - Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam; Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia dân số và kế hoạch hóa gia đình; Ban Chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các đồng chí có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 93-TTg ngày 14-11-1992 về việc phân công công tác đồng chí Hà Quang Dự.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Phân công đồng chí Hà Quang Dự, Bộ trưởng, phụ trách công tác thanh niên và thể dục thể thao của Chính phủ.

Bộ trưởng phụ trách công tác thanh niên và thể dục thể thao của Chính phủ được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền chỉ đạo các cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các cấp thực hiện luật pháp, chính sách đối với thanh niên và chỉ đạo các hoạt động về phát triển sự nghiệp thể dục thể thao.

Điều 2. - Bộ trưởng phụ trách công tác thanh niên và thể dục thể thao có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Giúp Thủ tướng Chính phủ xem xét các dự án luật, đề án về chính sách và kế hoạch đối với thanh niên và chính sách phát triển sự nghiệp thể dục thể thao trước khi đưa trình Chính phủ.

b) Chỉ đạo các cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các cấp thực hiện các luật pháp, chính sách, kế hoạch của Nhà nước về công tác thanh niên và thể dục thể thao trong phạm vi cả nước.